|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** | | | | |
| Trường THCS Nguyễn Huệ | | | | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | | | | LƯU TUẤN TRUNG |
| Phân môn: Lịch sử 9 | | | | |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

CHƯƠNG 2. VIỆT NAM TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945

BÀI 5. PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ NHỮNG NĂM 1918 - 1930

*(Thời gian thực hiện: 2 tiết)*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 - 1930 gồm:

- Phong trào yêu nước của giai cấp tư sản, tầng lớp tiểu tư sản.

- Phong trào công nhân.

- Sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng.

2. Năng lực.

2.1. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua các hoạt động học tập mang tính cá nhân, tự làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm, hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực đặc thù.

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: biết sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu, bản đồ trong học tập lịch sử; trình bày, giải thích, phân tích,... sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những tình huống hoặc bài tập nhận thức mới.

3. Phẩm chất.

Bồi dưỡng các phẩm chất như: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

- SGK, SGV, SBT Lịch sử vả Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc.

- Tranh ảnh, bản đồ, một số tư liệu lịch sử về các nhà tư sản, thanh niên trí thức tiểu tư sản tham gia tích cực trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 - 1930; phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân; các tổ chức chính trị như Đảng Lập Hiến, Thanh niên cao vọng Đảng, Đảng Thanh niên, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Tân Việt Cách mạng Đảng, Việt Nam Quốc dân đảng; các tờ báo như Tiếng chuông rè,...

- Computer, projector hoặc smart tivi, internet...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Hoạt động mở đầu.

1. ***Mục tiêu***

HS nhận biết được các yêu cầu cần đạt.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

- Phương án 1: GV sử dụng thông tin phần Mở đầu trong SGK để tổ chức hoạt động khởi động.

- Phương án 2: GV cho HS nghe một đoạn trong bài hát “Đảng đã cho ta một mùa xuân” của nhạc sĩ Phạm Tuyên: “Bao năm khổ đau đất nước ta không mùa xuân. Cuộc đời tăm tối chốn lao tù bao hờn căm. Vừng dương hé sáng khi khắp nơi ta có Đảng. Bóng tối lui dần tiếng chim vui hót vang”. Sau đó đặt câu hỏi: *Lời bài hát gợi cho em nhớ đến tình hình nước ta trước khi có Đảng ra đời như thế nào? Hãy chia sẻ những hiểu biết của em về hoạt động đấu tranh của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1930.*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS suy nghĩ để trả lời.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi 2 - 3 HS chia sẻ hiểu biết về các phong trào đấu tranh yêu nước của nhân dân ta trong giai đoạn 1918 - 1930 trước lớp.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét câu trả lời của HS, lựa chọn ý để dẫn dắt vào bài học mới.

2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới..

2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động yêu nước của người Việt Nam ở nước ngoài

1. ***Mục tiêu***

HS trình bày được những hoạt động yêu nước tiêu biểu của người Việt Nam ở nước ngoài, từ đó rút ra được nhận xét về những hoạt động này.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu: *Trình bày hoạt động yêu nước tiêu biểu của người Việt Nam ở nước ngoài.*

1. ***\* Bước 2: Chuyển giao nhiệm vụ***

HS đọc thông tin trong SGK, tìm thông tin để trình bày.

1. ***\* Bước 3: Thực hiện nhiệm vụ***

GV gọi 1 - 2 HS trình bày trước lớp.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét phần trình bày của HS và chốt lại nội dung: Những hoạt động yêu nước của người Việt Nam tiếp tục được duy trì mặc dù chịu sự đàn áp của thực dân Pháp. Tuy nhiên, những hoạt động này không có mục đích, đường lối rõ ràng và mang tính tự phát.

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản ở trong nước

1. ***Mục tiêu***

HS trình bày được những nét chính trong phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản, từ đó rút ra được những mặt tích cực và hạn chế trong phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV nêu yêu cầu: *Trình bày những nét chính về phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản ở trong nước.* Với yêu cầu này, GV có thể chia lớp thành 2 nhóm, để hoàn thành Phiếu học tập theo dàn ý trống dưới đây:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  **+** Nhóm 1: Tìm hiểu về phong trào của giai cấp tư sản.  + Nhóm 2: Tìm hiểu về phong trào của tầng lớp tiểu tư sản. | | |
| **Nội dung** | **Phong trào của giai cấp tư sản** | **Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản** |
| Mục đích đấu tranh | Chống lại sự chèn ép và cạnh tranh của tư sản Pháp. | Biểu dương lực lượng, chống lại sự áp bức của thực dân, tuyên truyền tư tưởng dân tộc dân chủ, thức tỉnh quốc dân. |
| Hình thức đấu tranh | Hoà bình (vận động người Việt Nam dùng hàng báo chí, Việt Nam). | Hoà bình |
| Phong trào đấu tranh tiêu biểu | Tẩy chay tư sản Hoa Kiều, đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn,... | Đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu, Nguyễn An Ninh, đám tang Phan Châu Trinh |
| Nhân vật lịch sử tiêu biểu | Bùi Quang Chiêu,. | Nguyễn Đức Cảnh, Trần Huy Liệu, Trần Phú,.. |

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

Các nhóm thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV mời đại diện 2 nhóm báo cáo sản phẩm. Sau đó, GV có thể cho 2 nhóm nhận xét chéo Phiếu học tập để hoàn thiện nội dung.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét Phiếu học tập và chốt lại nội dung như sau:

+ *Phong trào của giai cấp tư sản:* Do không đủ thế và lực, giai cấp tư sản và đại địa chủ Việt Nam muốn dựa vào Pháp để chống lại tư sản Hoa kiều, đồng thời họ cũng muốn chính quyền thuộc địa trao quyền tự do dân chủ, xin được tham gia vào bộ máy chính quyền, được nhập quốc tịch Pháp,. Tư sản Việt Nam cũng có những hoạt động đấu tranh chống lại sự chèn ép và cạnh tranh của tư sản Pháp tiêu biểu như: tẩy chay tư sản Hoa kiều, vận động người Việt Nam dùng hàng Việt Nam; thành lập Đảng Lập hiến, sáng lập một số tờ báo làm công cụ tuyên truyền như *Thực nghiệp dân báo, Diễn đàn bản xứ,.*

+ *Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản:* Tầng lớp tiểu tư sản ngày càng trưởng thành và tích cực tham gia vào phong trào yêu nước. Các hoạt động đã góp phần tuyên truyền tư tưởng dân tộc, dân chủ, thức tỉnh và cổ vũ tinh thần yêu nước. Tầng lớp tiểu tư sản cũng tham gia phong trào đấu tranh như: đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925), thả Nguyễn An Ninh (1926), tổ chức đám tang và lễ truy điệu Phan Châu Trinh (1926),.

***\* Bước 5: Mở rộng.***

* GV đưa ra yêu cầu mở rộng để 2 nhóm tiếp tục thảo luận: *Đánh giá điểm tích cực và hạn chế trong phong trào của giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản?*
* Gợi ý nội dung trả lời:

+ Mặt tích cực là thể hiện tinh thần dân tộc, đấu tranh đòi một số quyền tự do, dân chủ, được tham gia vào bộ máy chính quyền,. và một số quyền lợi khác cho người Việt.

+ Mặt hạn chế là dễ dàng thoả hiệp với chính quyền thực dân và mang tính chất cải lương. Phong trào của tầng lớp tiểu tư sản có mặt tích cực là thức tỉnh nhân dân và cổ vũ tinh thần yêu nước, truyền bá tư tưởng tự do dân chủ trong nhân dân; tuy nhiên phong trào mang tính chất xốc nổi, các tổ chức chính trị còn non yếu, chưa đủ sức lãnh đạo phong trào.

2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu phong trào của giai cấp công nhân

1. ***Mục tiêu***

HS trình bày được những nét chính trong phong trào công nhân trước và sau năm 1925, từ đó rút ra được bước chuyển biến của phong trào công nhân từ đấu tranh tự phát chuyển sang tự giác.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về cuộc bãi công của công nhân Ba Son***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV cho HS làm việc cá nhân để thực hiện yêu cầu: *Nêu ý nghĩa cuộc bãi công của công nhân Ba Son.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS đọc thông tin, khai thác tư liệu về ý nghĩa của cuộc bãi công Ba Son để thực hiện nhiệm vụ.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi 1 - 2 HS trình bày trước lớp. Các HS khác lắng nghe bổ sung và đặt câu hỏi (nếu có).

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.

GV nhận xét và chốt lại ý nghĩa: cuộc bãi công Ba Son thắng lợi đã đánh dấu bước chuyển của phong trào công nhân từ giai đoạn đấu tranh tự phát sang tự giác.

***\* Bước 5: Mở rộng.***

Sau khi HS nêu được ý nghĩa, GV đặt câu hỏi mở rộng: *Điểm mới của cuộc bãi công của công nhân Ba Son là gì? Gợi ý:* Điểm mới của cuộc bãi công của công nhân Ba Sơn là đấu tranh không chỉ vì quyền lợi của mình mà còn thể hiện tình đoàn kết với công nhân và nhân dân Trung Quốc; cuộc đấu tranh của công nhân còn có sự phối hợp, ủng hộ của nông dân và nhiều giai tầng khác ở Sài Gòn. Cuộc bãi công có sự chỉ đạo của Công hội, chứng tỏ phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác.

***Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu phong trào của giai cấp công nhân***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: *Trình bày những nét chính trong phong trào của giai cấp công nhân.* Với yêu cầu này, GV gợi mở bằng các câu hỏi gợi ý: *Tại sao công nhân Việt Nam đấu tranh? Hình thức đấu tranh là gì?*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS thảo luận cặp đôi, khai thác thông tin trong mục và phần chữ nhỏ để trả lời các câu hỏi gợi ý.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi đại diện 2 - 4 cặp đôi trả lời các câu hỏi và gọi bất kì một số cặp đôi khác góp ý, bổ sung.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

Để chốt lại kiến thức cho HS, GV có thể hướng dẫn HS xây dựng trục thời gian thể hiện các cuộc đấu tranh tiêu biểu trong phong trào công nhân với hai giai đoạn lịch sử:

+ Trước tháng 8 - 1925: đấu tranh chủ yếu vì mục tiêu kinh tế như đòi tăng lương, giảm giờ làm,... với các hoạt động mang tính tự phát, sơ khai như đập phá máy móc, bỏ việc,... Về phạm vi, các cuộc đấu tranh diễn ra lẻ tẻ trong phạm vi của từng công xưởng, nhà máy và không có sự kết nối giữa các giai tầng trong xã hội hoặc giữa các địa phương.

+ Sau tháng 8 - 1925: đấu tranh có tổ chức, diễn ra dài ngày, vượt ra ngoài phạm vi một xưởng, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương. Một số cuộc đấu tranh lớn như: bãi công ở mỏ than Mạo Khê (Quảng Ninh), nhà máy xe lửa Trường Thi (Vinh),. nhằm hai mục tiêu chung là đòi tăng lương, thực hiện ngày làm 8 giờ như công nhân Pháp.

2.4. Hoạt động 4: Tìm hiểu sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng

***a) Mục tiêu.***

HS nêu được sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng, từ đó rút ra được mặt tích cực cũng như hạn chế của các tổ chức yêu nước cách mạng Việt Nam trong những thập niên đầu thế kỉ XX.

***b) Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

*-* GV nêu yêu cẩu*.- Nêu những nét chính về sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng.*

GV có thể chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm tìm hiểu một tổ chức yêu nước cách mạng để hoàn thành Phiếu học tập dưới đây.

PHIẾU HỌC TẬP

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên** | **Tân Việt Cách mạng Đảng** | **Việt Nam Quốc dân đảng** |
| Thời gian thành lập |  |  |  |
| Cá nhân hoặc tổ chức sáng lập |  |  |  |
| Mục tiêu |  |  |  |
| Phương thức hoạt động |  |  |  |
| Thành phẩn |  |  |  |
| Hội viên, đảng viên tiêu biểu |  |  |  |

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

Các nhóm cử đại diện lên bảng hoàn thiện Phiếu học tập.

- Gợi ý Phiếu học tập:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hội Việt Nam cách mạng thanh niên** | **Tân Việt cách mạng Đảng** | **Việt Nam Quốc dân đảng** |
| Thời gian thành lập | Tháng 6 - 1925 | Tháng 7 - 1928 | Tháng 12 - 1927 |
| Mục tiêu | Làm cách mạng để giành độc lập dân tộc, sau đó làm cách mạng thế giới để đi đến xã hội cộng sản. | Chủ trương đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, nhằm thiết lập một chế độ bình đẳng và bác ái. | Đánh đuổi Pháp, thiết lập dân quyền bằng phương pháp bạo động, ám sát cá nhân |
| Cá nhân/tổ chức sáng lập | Nguyễn Ái Quốc | Nhóm hội viên của Hội Phục Việt | Hạt nhân của Nam đồng thư xã: Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính,... |
| Phương thức hoạt động | Mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ | Tổ chức một số cuộc đấu tranh của học sinh, tiểu thương và công nhân,... cử đảng viên sang dự các lớp huấn luyện của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. | Nặng về ám sát cá nhân |
| Thành phần | Thanh niên, trí thức, công nhân, nông dân,... | Trí thức trẻ, thanh niên, tư sản yêu nước | Tư sản dân tộc, viên chức, học sinh, thân hào, thân sĩ ở nông thôn, binh lính người Việt trong quân đội Pháp,. |
| Hội viên,  đảng viên tiêu biểu | Nguyễn Ái Quốc, Hồ Tùng Mậu,  Nguyễn Đức Cảnh | Trần Phú | Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính |

\* Bước 4: Thực hiện nhiệm vụ

*-* GV nhận xét, đánh giá Phiếu học tập của các nhóm và chốt kiến thức.

***\* Bước 5: Mở rộng.***

Dựa trên kết quả của Phiếu học tập, GV nêu câu hỏi để các nhóm thảo luận: *Vì sao hoạt động của Việt Nam Quốc dân đảng không thành công? Gợi ý:* hoạt động thiên về quân sự, nặng về ám sát cá nhân, chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo động vũ trang, ít chú ý đến tuyên truyền giáo dục đảng viên và vận động quần chúng nên khi bị thực dân Pháp truy sát dễ bị tan rã. Thành phần phức tạp do kết nạp nhiều tầng lớp, giai cấp khác nhau nên mật thám dễ trà trộn để’ phá hoại. Hơn nữa, chính điều đó cũng dẫn tới tình trạng chia rẽ, bất đồng trong nội bộ. Thất bại của khởi nghĩa Yên Bái nói riêng và tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng nói chung là do thiếu một hệ tư tưởng khoa học, triệt để, một đường lối chính trị đúng và thiếu cơ sở quần chúng vững mạnh. Đây cũng là thất bại của giai cấp tư sản dân tộc trong phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX.

3. Hoạt động luyện tập.

**Câu 1**.

***a) Mục tiêu***

Nhiệm vụ này giúp HS có kĩ năng tóm tắt, hệ thống lại những sự kiện tiêu biểu trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 và rút ra được ý nghĩa của phong trào đối với cách mạng Việt Nam.

***b) Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: GV cho HS làm việc theo nhóm (4 - 6 HS mỗi) nhóm để thực hiện nhiệm vụ: *Vẽ sơ đồ thể hiện những sự kiện tiêu biểu trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 ở Việt Nam.*

GV hướng dẫn HS vẽ sơ đồ, trong đó thể hiện được: tên sự kiện, thời gian diễn ra,... với các sự kiện mang tiêu biểu về địa phương, số lượng người tham gia và mức độ ảnh hưởng.

* Nhiệm vụ 2: Sau khi các hoàn thành nhiệm vụ 1, tiếp tục thảo luận để trả lời câu hỏi: *Theo em, phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Việt Nam?*

GV gợi ý bằng các câu hỏi gợi mở: *Phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản, tầng lớp tiểu tư sản, giai cấp công nhân và sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng có đóng góp gì cho cách mạng Việt Nam; Sự phát triển sôi nổi của phong trào dân tộc dân chủ trong giai đoạn này nói lên điều gì?*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: HS tổng hợp lại các kiến thức đã được tìm hiểu trong các hoạt động nhóm, cá nhân ở trên lớp để vẽ sơ đồ.
* Nhiệm vụ 2: HS trả lời theo các câu hỏi gợi ý của GV.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* Nhiệm vụ 1: GV mời đại diện 2 - 3 nhóm trình bày sơ đồ đã hoàn thành và ý nghĩa của phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 đối với cách mạng Việt Nam.
* Nhiệm vụ 2: HS: đại diện nhóm trình bày, nhóm khác theo dõi phần trình bày của bạn và góp ý, bổ sung (nếu có).
* ***Bước 4: Kết luận, đánh giá.***

GV nhận xét, đánh giá sơ đồ của HS và chốt lại ý nghĩa của phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1918 đến năm 1930 đối với cách mạng Việt Nam là thức tỉnh, cổ vũ tinh thần yêu nước của đông đảo quần chúng; chứng tỏ các giai cấp, tầng lớp trong xã hội là lực lượng cách mạng quan trọng; chứng tỏ khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản hoàn toàn bất lực trước nhiệm vụ cứu nước, khuynh hướng vô sản ngày càng thắng thế trong phong trào dân tộc dân chủ, chuẩn bị một số tiền đề cần thiết cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam,.

4. Hoạt động vận dụng.

1. ***Mục tiêu.***

HS vận dụng kiến thức đã học để kể được tên một số thanh niên, trí thức đã tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ (1918 -1930) và xây dựng poster giới thiệu về một nhân vật mà mình ấn tượng.

1. ***Tổ chức thực hiện.***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện ở nhà: *Sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet, hãy kể tên một số thanh niên, trí thức đã tham gia tích cực vào phong trào dân tộc dân chủ (1918 - 1930) và xây dựng poster giới thiệu về một nhân vật mà mình ấn tượng.*

+ GV hướng dẫn HS giới thiệu về một số nhân vật như Nguyễn An Ninh, Trần Huy Liệu, Nguyễn Thái Học, Nguyễn Đức Cảnh,...

+ Poster giới thiệu về nhân cần nêu được: tên nhân vật, tiểu sử nhân vật, đóng góp tiêu biểu,...

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS sưu tầm tư liệu về một số nhân vật theo hướng dẫn của GV để thực hiện nhiệm vụ.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV tổ chức cho HS trao đổi sản phẩm, nhận xét và đánh giá chéo hoặc thu sản phẩm của HS để lấy điểm ĐGTX.

* ***Bước 4: Kết luận, đánh giá***

GV nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ ở nhà của HS.

\*\*\*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** | | |
| TỔ CHUYÊN MÔN  *Đỗ Thị Hương* |  | GV BỘ MÔN  *Lưu Tuấn Trung* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG  *Nhữ Văn Thung* | | |